

Phần thứ ba

NHỮNG NỘI DUNG CƠ BẢN TRONG KẾT LUẬN HỘI NGHỊ LẦN THỨ TÁM BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG KHÓA XII **Về tình hình kinh tế - xã hội, ngân sách nhà nước năm 2018; kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước năm 2019**

Câu hỏi 15. Kết quả đạt được của tình hình kinh tế- xã hội, ngân sách nhà nước năm 2018 là gì?

Trả lời:

- Ngay từ đầu năm, các cấp, các ngành đã quyết liệt triển khai thực hiện các nghị quyết của Đảng, Quốc hội, Chính phủ về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2018; ban hành và thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các Chương trình hành động triển khai các nghị quyết, kết luận của Trung ương trên các lĩnh vực.

- Nhờ có sự nỗ lực phấn đấu của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân, tình hình kinh tế - xã hội nước ta tiếp tục có những chuyển biến tích cực, toàn diện. Dự báo năm 2018 sẽ hoàn thành toàn bộ 12 chỉ tiêu kế hoạch đề ra, trong đó có 8 chỉ tiêu hoàn thành vượt mức. Nổi bật là:

+ Kinh tế vĩ mô ổn định, các cân đối lớn được bảo đảm, lạm phát được kiểm soát. Tăng trưởng GDP ước vượt chỉ tiêu đề ra (6,7%); quy mô nền kinh tế nhanh. Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tăng dưới 4%; tổng kim ngạch xuất nhập khẩu đạt khoảng 475 tỉ USD, xuất siêu năm thứ ba liên tiếp. Thu ngân sách nhà nước vượt 3% dự toán; bội chi ngân sách nhà nước thấp hơn chỉ tiêu đề ra; nợ công giảm. Thị trường tiền tệ ổn định.

+ Hiệu quả sử dụng vốn đầu tư tăng. Môi trường đầu tư, kinh doanh được cải thiện rõ rệt; giải ngân vốn FDI đạt cao nhất từ trước đến nay. Năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế được nâng lên; đóng góp của năng suất các nhân tố tổng hợp (TFP) tăng. Đẩy mạnh triển khai thực hiện các đột phá chiến lược và cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng.

+ Các lĩnh vực văn hóa, xã hội được chỉ đạo đồng bộ và đạt nhiều kết quả tích cực. Đã triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp bảo đảm an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới. Tỷ lệ hộ nghèo còn 5.2 - 5.7%, giảm 1 - 1,5% (riêng các huyện nghèo giảm trên 4%).

+ Quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu có bước tiến bộ. Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, thanh tra, kiểm tra, phòng, chống tham nhũng, lãng phí được chỉ đạo quyết liệt, đạt nhiều kết quả, góp phần củng cố niềm tin của Nhân dân, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

+ Tiềm lực quốc phòng, an ninh được tăng cường; trật tự, an toàn xã hội được bảo đảm; đối ngoại và hội nhập quốc tế được đẩy mạnh và đạt nhiều thành tựu nổi bật. Vị thế và uy tín của Việt Nam trên trường quốc tế được nâng cao.

Câu hỏi 16. Những khó khăn, thách thức của tình hình kinh tế - xã hội năm 2018 là gì?

Trả lời:

- Kinh tế - xã hội nước ta vẫn còn nhiều khó khăn, thách thức. Sức ép lạm phát còn lớn; tính tự chủ của nền kinh tế chưa đáp ứng được yêu cầu của thời kỳ mới. Giải ngân vốn đầu tư công. cổ phần hóa, thoái vốn doanh nghiệp nhà nước chưa đạt mục tiêu đề ra. Sản xuất kinh doanh gặp nhiều khó khăn, vướng mắc chậm được tháo gỡ.

- Việc cơ cấu lại một số ngành, lĩnh vực còn lúng túng, chưa đồng bộ. Đời sống của một bộ phận nhân dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, hải đảo, biên giới, vùng sâu, vùng xa, vùng bị thiên tai còn khó khăn.

- Hành vi xấu về đạo đức, lối sống gây bức xúc trong xã hội; bạo lực gia đình, bạo hành, xâm hại trẻ em; buôn lậu ma túy tai nạn... còn xảy ra nhiều; tính chất và hành vi của nhiều loại tội phạm ngày càng táo tợn, dã man. An ninh mạng còn nhiều phức tạp, công tác phòng, chống hiệu quả chưa cao. Năng lực xây dựng thể chế, chính sách còn hạn chế.

- Việc quản lý, khai thác và sử dụng đất đai, rừng, tài nguyên, khoáng sản còn lãng phí và vi phạm; ô nhiễm môi trường chậm được cải thiện; năng lực ứng phó với biến đổi khí hậu còn hạn chế, thiên tai, bão lũ, sạt lở đất gây thiệt hại về người và tài sản còn nhiều.

- Kỷ luật, kỷ cương ở nhiều nơi chưa nghiêm. Tổ chức bộ máy còn cồng kềnh; công tác cán bộ còn hạn chế, yếu kém. Đổi mới đơn vị sự nghiệp công lập chậm. Tình hình an ninh, trật tự, tệ nạn xã hội tại một số địa bàn diễn biến phức tạp. Đấu tranh bảo vệ chủ quyền quốc gia, toàn vẹn lãnh thổ còn nhiều khó khăn, thách thức.

Câu hỏi 17. Phương hướng chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội, ngân sách nhà nước năm 2019 là gì?

Trả lời:

- Tiếp tục củng cố nền tảng kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, nâng cao năng lực nội tại và tính tự chủ của nền kinh tế.

- Tập trung cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, thúc đẩy tăng trưởng; tạo chuyển biến thực chất hơn trong thực hiện các đột phá chiến lược, cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế, đẩy mạnh đổi mới sáng

tạo, ứng dụng khoa học - công nghệ tiên tiến và tận dụng có hiệu quả cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

- Chú trọng phát triển văn hóa, xã hội, bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân. Tăng cường quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, cải cách tư pháp, tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ công chức, viên chức, nâng cao hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo điều hành và thực thi pháp luật; quyết liệt phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

- Củng cố quốc phòng, an ninh; bảo đảm trật tự, an toàn xã hội. Nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế.

Câu hỏi 18. Ba chỉ tiêu chủ yếu trong phát triển kinh tế- xã hội, ngân sách nhà nước năm 2019 là gì?

Trả lời:

- Về kinh tế: Tổng sản phẩm trong nước (GDP) tăng 6,6 - 6,8%; tốc độ tăng giá tiêu dùng (CPI) khoảng 4%; tổng kim ngạch xuất khẩu tăng 7 - 8%; tỷ lệ nhập siêu so với tổng kim ngạch xuất khẩu dưới 3%; tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội khoảng 33 - 34% GDP.

- Về xã hội: Tỷ lệ hộ nghèo (theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều) giảm 1 - 1,5%, riêng các huyện nghèo giảm 4%; về tỷ lệ thất nghiệp ở khu vực thành thị dưới 4%; tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 60 - 62%, trong đó tỷ lệ lao động qua đào tạo có văn bằng, chứng chỉ đạt 24 - 24,5%; số giường bệnh/một vạn dân (không tính giường trạm y tế xã) đạt 27 giường; tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 88,1%.

- Về môi trường: Tỷ lệ khu công nghiệp, khu chế xuất đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường 89%; tỷ lệ che phủ rừng đạt 41,85%.

Câu hỏi 19. Nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội, ngân sách nhà nước năm 2019 là gì?

Trả lời:

Một là, tiếp tục củng cố nền tảng kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế.

Hai là, thực hiện đồng bộ, quyết liệt các đột phá chiến lược.

Ba là, tạo chuyển biến rõ nét hơn trong cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng; nâng cao năng suất chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế.

Bốn là, phát triển văn hóa, xã hội hài hòa với phát triển kinh tế, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân.

Năm là, chấn chỉnh công tác quản lý tài nguyên, môi trường; chủ động phòng, chống thiên tai, ứng phó biến đổi khí hậu.

Sáu là, cải cách mạnh mẽ thủ tục hành chuẩn siết chặt kỷ luật, kỷ cương; tăng cường công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo; quyết liệt phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

Bảy là, tăng cường tiềm lực quốc phòng, an ninh; bảo đảm trật tự, an toàn xã hội; nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế.

Tám là, làm tốt hơn nữa công tác thông tin truyền thông, tạo đồng thuận xã hội, xây dựng niềm tin và khát vọng dân tộc.

Chín là, về dự toán ngân sách nhà nước năm 2019 và kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 3 năm 2019 - 2021.